UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI
Về việc cắt giảm, tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết số 58/NQ-CP của Chính phủ đối với dự toán ngân sách năm 2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

(ĐVT: đồng)

Mã Loại -Khoản	Nội dung	Số tiền
A	**TỔNG THU HỒI DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH:**	**8.124.461.881**
	I. Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	**828.000.000**
340-341	**1. Quản lý Nhà nước**	**150.000.000**
	Kinh phí hoạt động thường xuyên (Tự chủ)	68.000.000
	Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ)	
	- Chỉnh lý tài liệu lưu trữ (từ năm 2019 trở về trước) căn cứ Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 V/v phê duyệt đề án chỉnh lý tồn động từ năm 2015 trở về trước tại các đơn vị địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	82.000.000
130-141	**2. Sự nghiệp Gia đình**	**444.000.000**
	Kinh phí không thường xuyên	
	Tổng kết 20 năm Ngày Gia đình Việt Nam (28/6/2001 - 28/6/2021)	198.000.000
	Tọa đàm trao đổi kinh nghiệm xây dựng khu nhà trọ văn hoá - Liên hoan văn nghệ công nhân ở các khu nhà trọ văn hóa	90.000.000
	Tham gia Ngày hội văn hóa gia đình các tỉnh Đông Nam bộ năm 2021	90.000.000
	Tổ chức hoạt động nhân Ngày Gia đình Việt Nam 28/6	8.000.000
	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ (25/11)	9.000.000

Mã Loại -Khoản	Nội dung	Số tiền
	Phối hợp với Đài PTTH Đồng Nai thực hiện chương trình tuyên truyền về lĩnh vực xây dựng nếp sống văn hóa gia đình phát sóng trên các kênh truyền hình.	31.000.000
	Phối hợp tổ chức các hoạt động: Phối hợp với các sở ban ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao, gia đình	18.000.000
160-161	**3. Sự nghiệp Văn hóa**	**94.000.000**
	Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ)	
	- Hoạt động Văn hóa, di sản	45.000.000
	- Hoạt động phong trào toàn dân đoàn kết	49.000.000
220-221	**4. Sự nghiệp Thể thao**	**13.000.000**
	Kinh phí không thường xuyên	
	Tổ chức đoàn học tập công tác tổ chức Đại hội thể thao Đông Nam Á (SEA Games) lần thứ 31 tại Hà Nội và học tập kinh nghiệm tổ chức các hoạt động thể dục thể thao tại một số tỉnh phía Bắc	13.000.000
220-221	**5. Sự nghiệp Môi trường**	**9.000.000**
	Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ)	
	Tuyên truyền về môi trường trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và Du lịch	9.000.000
280-322	**Sự nghiệp Du lịch**	**118.000.000**
	Kinh phí không thường xuyên	
	Tổ chức Đoàn trao đổi học tập kinh nghiệm phát triển du lịch tại một số địa phương	108.000.000
	Điều tra, khảo sát Xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng	10.000.000
	II. Trường Phổ thông Năng khiếu Thể thao	**2.905.010.000**
070-083	**Sự nghiệp đào tạo**	
	1. Kinh phí tự chủ	28.000.000
	2. Kinh phí không tự chủ	2.877.010.000
	Kinh phí chi tiền lương, tiền hỗ trợ tập huấn của Huấn luyện viên, Vận động viên thực hiện theo Thông tư số 18/2019/TT-BLĐTBXH	1.812.270.000
	Kinh phí thực hiện phong đẳng cấp cho HLV, VĐV đạt đẳng cấp quốc gia	534.000.000
	Thuê mướn 02 nhân viên cấp dưỡng phục vụ	35.740.000
	Tập huấn, tham gia thi đấu thể thao quốc tế (tiền ăn, tiền ở, tiền	495.000.000

Mã Loại -Khoản	Nội dung	Số tiền
	tàu xe, lệ phí thi đấu, bảo hiểm thi đấu, tiền thuốc, khám sức khỏe….).	
	III. Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật:	**627.700.000**
070 -092	**Sự nghiệp đào tạo**	
	1. Kinh phí tự chủ	31.000.000
	2. Kinh phí không tự chủ	596.700.000
	Tiền ăn cho học sinh Dân tộc thiểu số	350.000.000
	Trang bị máy móc, nhạc cụ phục vụ giảng dạy	18.000.000
	Xây dựng chương trình thực hành và biểu diễn nghệ thuật tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh	18.000.000
	Mở các lớp năng khiếu nghệ thuật phục vụ Hè cho học sinh	180.000.000
	Cấp bù học phí theo NĐ 86/2015	30.700.000
	IV. Nhà hát Nghệ thuật:	**509.000.000**
160-161	**Sự nghiệp Văn hóa**	
	1. Kinh phí thường xuyên (tự chủ)	59.000.000
	2. Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ)	450.000.000
	Dàn dựng mới chương trình nghệ thuật múa rối nước	108.000.000
	Dàn dựng mới chương trình nghệ thuật múa rối cạn	54.000.000
	Dàn dựng mới các trích đoạn	63.000.000
	Tham gia Liên hoan Ca múa nhạc toàn quốc đợt 1	225.000.000
	V. Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai	**336.650.000**
160-161	**Sự nghiệp Văn hóa**	
	1. Kinh phí thường xuyên (tự chủ)	34.650.000
	2. Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ)	302.000.000
	Thực hiện, in đĩa 2.000 CD (Tuyên truyền có chủ đề) gửi các phường xã.	5.400.000
	Cước phí phí bưu điện gửi đĩa CD, áp phích, tranh cổ động, tin ảnh xuống cơ sở	2.300.000
	Trang trí lễ tổng kết hoạt động hè 2021	9.000.000
	Liên hoan Nghệ thuật quần chúng tỉnh Đồng Nai năm 2021	27.900.000
	Tổ chức hội thi tuyên truyền lưu động cấp tỉnh 2021	27.000.000

Mã Loại -Khoản	Nội dung	Số tiền
	Liên hoan Giai điệu tuổi hồng tỉnh Đồng Nai	27.000.000
	Hướng dẫn hoạt động nghiệp vụ hè	5.400.000
	Giao lưu văn nghệ theo kế hoạch liên ngành tại cơ sở Điều trị nghiện ma túy Đồng Nai.	9.000.000
	Tổ chức Liên hoan nghệ thuật quần chúng mở rộng	13.500.000
	Hội thi nghệ thuật Đờn ca tài tử và Không gian Đờn ca tài tử, tại Cần Thơ:	81.000.000
	Hội thi tuyên truyền lưu động thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội, tại Thừa Thiên Huế	67.500.000
	Tham gia giao lưu, biểu diễn nghệ thuật tại Gia Lai, tìm hiểu về Cồng Chiêng Tây Nguyên với chủ đề "Âm vang huyền thoại"	27.000.000
	VI. Thư viện tỉnh:	**186.000.000**
160-161	**Sự nghiệp Văn hóa**	
	1. Kinh phí thường xuyên (tự chủ)	23.000.000
	2. Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ)	163.000.000
	Tổ chức thi kể chuyện sách hè	108.000.000
	Liên hoan cán bộ Thư viện tuyên truyền giới thiệu sách "Chào mừng kỷ niệm 110 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (1911 -2021)" tại TP. Hồ Chí Minh	20.000.000
	Bồi dưỡng sữa độc hại (theo Thông tư số 26/2006/TT-BVHTT ngày 21/2/2006 của Bộ Văn hóa Thông tin và Thông tư 25/2013/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2013 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội)	15.000.000
	Bảo trì hệ thống trung tâm, sạc bình, đo chống sét PCCC	20.000.000
	VII. Bảo tàng Đồng Nai	**317.100.000**
160-161	**Sự nghiệp Văn hóa**	
	1. Kinh phí thường xuyên (tự chủ)	34.000.000
	2. Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ)	283.100.000
	Đóng mới tủ kiếng bảo quản hiện vật kho Giấy Vải	3.000.000
	Triển lãm lưu động cơ sở	18.900.000
	Trưng bày tại Bảo tàng bạn	7.200.000
	Công tác Sưu tầm hiện vật	35.000.000
	Khai quật các di tích Cầu sắt, Suối Chồn (Tp. Long Khánh)	30.000.000
	Lấy số liệu lập bản đồ GIS các di tích khảo cổ học trên địa bàn các huyện: Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Tp. Long Khánh	10.000.000

Mã Loại -Khoản	Nội dung	Số tiền
	Vẽ sơ đồ phân bố và cắm mốc địa điểm khảo cổ học (di tích Khu Long Hưng và Tân Lại)	10.000.000
	Chỉnh lý hiện vật khai quật di tích Gò Me (huyện Nhơn Trạch)	81.000.000
	Lập hồ sơ xếp hạng cấp tỉnh di tích khảo cổ Đồi Phòng Không và Suối Linh (xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu)	20.000.000
	Biên soạn sách: Làng cổ Phú Hội (Huyện Nhơn Trạch)	63.000.000
	Số hóa hiện vật kho Bảo tàng Đồng Nai	5.000.000
	VIII. Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao	**1.619.001.881**
220-221	**Sự nghiệp Thể thao**	
	1. Kinh phí thường xuyên	40.079.549
	2. Kinh phí không thường xuyên	1.578.922.332
	Thực phẩm chức năng, thuốc bổ cho các VĐV	75.000.000
	HLV Tập huấn cập nhật chuyên môn	11.560.000
	Chi Tổ chức thi đấu giải quốc gia, quốc tế, giải tỉnh	183.287.060
	Chi tập huấn trước giải và tham gia thi đấu giải	546.532.800
	Chi sửa chữa nhỏ đối với cơ sở vật chất, phòng tập, sân tập, phòng ở VĐV, sửa chữa thiết bị tập luyện, duy tu bảo dưỡng các công trình thể thao	62.673.142
	Kinh phí đội Bóng đá trẻ U15, U17, U19, U21	211.169.000
	Kinh phí bóng đá hạng nhì	395.500
	Kinh phí vận động viên tập huấn ngắn hạn, dài hạn trong nước	253.101.200
	Kinh phí vận động viên tập huấn nước ngoài, tham gia thi đấu giải ở nước ngoài	54.000.000
	Thuê sân bãi tập luyện các bộ môn	45.000.000
	Mua sắm trang thiết bị cá nhân, trang bị phòng ở cho VĐV ở nội trú tại Trung tâm	13.133.700
	Hỗ trợ vận động viên là người khuyết tật	12.594.000
	Tổ chức thi đấu, tuyển chọn VĐV ở địa phương	16.200.000
	Chi tiền điện, nước phục vụ thi đấu tập luyện, chiếu sáng công cộng, khu nhà ở VĐV	74.369.180
	Sửa xe và mua bảo hiểm xe chuyên dùng	3.976.750
	Thuê xe VĐV đi học văn hóa buổi tối từ sân vận động đến trường PTNK	15.930.000
	IX. Trung tâm Xúc tiến Du lịch	**796.000.000**

Mã Loại -Khoản	Nội dung	Số tiền
280 - 322	**Sự nghiệp Du lịch**	
	1. Kinh phí thường xuyên	8.000.000
	2. Kinh phí không thường xuyên	788.000.000
	Thuê giải pháp thông minh du lịch	500.000.000
	Tham gia Hội chợ Quốc tế TP.HCM (ITE)	288.000.000

Đồng Nai, ngày 18 tháng 9 năm 2021

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐỒNG NAI
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

Lê Kim Bằng